

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2020/HS-PT

Ngày: 09 - 9 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Vân;**

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ;**

2. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng;**

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 68/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1958, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: số 100/4 đường Đ, phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 26/12/2019;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Toàn không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ ngày 14/11/2019, Công an Phường 2, thành phố M phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M kiểm tra hành chính nhà của Nguyễn Thị T địa chỉ số 100/4, đường Đ, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Lúc này, T tự nguyện giao nộp 01 hộp nhựa màu trắng ghi chữ ARUN bên trong có 05 bìch nylon màu trắng (02 bìch lớn, 03 bìch nhỏ) được hàn kín chứa tinh thể màu trắng được niêm phong lại có các hình dấu vân tay ghi “trở trái, trở phải” của Nguyễn Thị T, chữ ký ghi họ tên Từ L và hình dấu tròn màu đỏ có nội

dung: CÔNG AN PHƯỜNG 2 - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG.

Căn cứ kết quả giám định số 194 ngày 16/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 05 gói nylon màu trắng được hàn kín (02 gói lớn, 03 gói nhỏ) để trong bì thư màu trắng được niêm phong có các hình dấu vân tay ghi “trở trái, trở phải” của Nguyễn Thị T, chữ ký ghi họ tên Từ L và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 2 - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,2125 gam, đều là loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 26/12/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/6/2020, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên nội dung xin giảm nhẹ hình phạt trong đơn kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Trâm cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo Trâm mức án 07 năm tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Từ ngày 12/11/2019 đến ngày 14/11/2019, tại nhà số 100/4, đường Đ, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; bị cáo đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Toàn và đến lần bán thứ 03 thì bị bắt quả tang. Tại thời điểm bị khám xét bị cáo đang tàng trữ trái phép 1,2125 gamgam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác. Do đó cấp sơ

thẩm đã kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện bị nhà nước cấm, nếu sử dụng sẽ gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của chính người sử dụng và cũng là nguyên nhân gây ra các loại tệ nạn xã hội và tội phạm mà hậu quả gây ra cho xã hội là vô cùng to lớn không thể nào lường hết được. Thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp xem thường pháp luật mua bán trái phép chất ma túy cho con nghiện nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[3] Tại phần nội dung của bản án không có chi tiết nào thể hiện nội dung vụ án là bị cáo mua bán trái phép chất ma túy cho người khác. Tuy nhiên tại phần nhận định và quyết định lại xác định bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy phần quyết định và phần nhận định lại mâu thuẫn với phần nội dung là có sai sót. Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa thì bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy; Cáo trạng của VKSND thành phố M cũng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Nội dung xét xử của cấp sơ thẩm thể hiện qua bút ký phiên tòa cũng là xét xử hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Nên việc cấp sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng người đúng tội không oan sai, do đó chỉ cần nêu ra để rút kinh nghiệm là đủ.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp. Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên tòa, bị cáo cũng không đưa ra được những chứng cứ, tình tiết mới nào để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo là người cao tuổi (68 tuổi) nên được miễn án phí theo quy định.

Về ý kiến đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 26/12/2019.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Tp. M - TG;
- VKSND Tp. M - TG;
- Công an Tp. M - TG;
- THADS Tp. M - TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân